

Số: 71 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 30 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2026

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có hiệu quả chủ trương, quy định pháp luật, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, bồi thường nhà nước, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống thống pháp luật, tạo lập và củng cố trật tự, kỷ cương trong xã hội, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dân đầu, nước mạnh, xã hội, công bằng, văn minh.

1.2. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ về pháp chế.

2. Yêu cầu

2.1. Triển khai thực hiện toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.2. Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện có hiệu quả công tác pháp chế với việc thực hiện các chương trình, kế hoạch của Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành chủ quản và các chương trình, kế hoạch của tỉnh.

2.3. Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện công tác pháp chế và các nội dung có liên quan trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch 722/KH-UBND ngày 03/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Kế hoạch số 357-KH/TU ngày 24/7/2025 của Tỉnh ủy

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã; các doanh nghiệp trên địa bàn;
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2. Quán triệt, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác pháp chế nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ của cán bộ, công chức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, người dân, trong việc thực thi pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

3. Rà soát, kiện toàn, chế độ, chính sách đối với tổ chức pháp chế, đội ngũ công chức làm công tác pháp chế theo quy định của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành cấp tỉnh.
- Thời gian: Quý I năm 2026.

4. Tổ chức họp báo, truyền thông dự thảo chính sách của tỉnh Nghệ An.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Báo và Phát thanh truyền hình Nghệ An.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan.
- Niên độ: Mỗi quý một lần.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, công tác theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trách nhiệm bồi thường của nhà nước, quản lý xử lý vi phạm hành chính, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

6. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

6.1 Công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

a) Tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã ban hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

b) Công tác kiểm tra theo thẩm quyền:

- Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền do HĐND, UBND cấp xã ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được

ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

- + Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- + Cơ quan phối hợp: HĐND, UBND cấp xã;
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

- Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn: Giao Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ vào tình hình thực tiễn và quy định pháp liên quan thành lập Đoàn Kiểm tra và tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị cấp xã; tiến hành kiểm tra đột xuất tại các đơn vị khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- + Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- + Cơ quan phối hợp: HĐND, UBND cấp xã;
- + Thời gian thực hiện: Năm 2026.

6.2 Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Thực hiện việc rà soát theo chuyên đề đối với các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành; rà soát theo kế hoạch của Trung ương

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành có liên quan;
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành trước 30/10/2026

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp;
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

7. Công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

7.1. Lĩnh vực, phạm vi, đối tượng theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Phạm vi theo dõi: Việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thực phẩm chức năng; kiểm nghiệm thực phẩm; quản lý cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

- Thời gian lấy số liệu theo dõi: Giai đoạn 2025 – 2026;
- Đối tượng theo dõi: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Công thương và UBND cấp xã.

b) Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với quân đội, hậu phương quân đội

- Phạm vi theo dõi: Việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế;

- Thời gian lấy số liệu theo dõi: Giai đoạn 2025 – 2026;

- Đối tượng theo dõi: Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban chỉ huy Quân sự cấp xã, UBND cấp xã.

c) Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong việc phân quyền, phân cấp, ủy quyền của Trung ương, cấp tỉnh cho UBND cấp xã từ sau ngày 01/7/2025

- Thời gian lấy số liệu theo dõi: Từ ngày 01/7/2025 đến hết năm 2026;

- Đối tượng theo dõi: UBND cấp xã.

7.2. Các hoạt động theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Rà soát, xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Công thương, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và UBND cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2026.

b) Kiểm tra, điều tra, khảo sát việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và UBND cấp xã;

UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành do Lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn, thành viên là đại diện các sở, ngành liên quan thực hiện kiểm tra tại Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và một số UBND xã, phường trên địa bàn tỉnh.

8. Trách nhiệm bồi thường của nhà nước

8.1. Tổ chức thực hiện công tác bồi thường nhà nước (BTNN) thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Bảo đảm rõ chủ thể chịu trách nhiệm bồi thường, chủ thể giải quyết bồi thường trong điều kiện không tổ chức cấp huyện, tránh chồng chéo, bỏ sót trách nhiệm; Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và công chức tham mưu trong công tác BTNN; hạn chế thấp nhất các vi phạm làm phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2026.

8.2. Thụ lý, giải quyết các vụ, việc yêu cầu bồi thường theo Luật Trách nhiệm Bồi thường nhà nước theo chỉ đạo tại khoản 15 Điều 2 Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội; rà soát toàn bộ các vụ việc yêu cầu bồi thường đang giải quyết hoặc còn tồn đọng (nếu có); xác định rõ cơ quan có trách nhiệm giải quyết trong điều kiện không tổ chức cấp huyện để xử lý dứt điểm, đúng quy định, không để kéo dài.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan có vụ, việc yêu cầu bồi thường;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

8.3. Kiểm tra, theo dõi định kỳ, đột xuất, thường xuyên đơn độc hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết bồi thường

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; Thi hành án dân sự tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

8.4. Thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp liên ngành về công tác bồi thường nhà nước đồng thời rà soát các quy chế phối hợp về công tác BTNN đã được ban hành trước đây; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất ban hành mới, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

9. Quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

9.1. Xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Rà soát các văn bản, các quy định liên quan đến xử lý vi phạm hành chính có nội dung chồng chéo, không phù hợp, không đảm bảo tính khả thi hoặc có khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành để kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

b) Thực hiện điều tra, khảo sát và thống kê tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính làm cơ sở để đánh giá tình hình, dự báo xu hướng vi phạm pháp luật hành chính, đề xuất giải pháp khắc phục, hoàn thiện chính sách, pháp

luật, phục vụ quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã và đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

9.2 Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND xã tham mưu xây dựng dự thảo kế hoạch, quyết định kiểm tra, trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã ban hành trước ngày 15/3/2026;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; cán bộ, công chức của UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện kiểm tra: Quý II, III năm 2026.

10. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

10.1. Ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thời gian thực hiện: Quý I/2026.

10.2. Ban hành Quyết định quy định công nhận, công bố công khai tổ chức, cá nhân là tư vấn viên pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 02/2026.

10.3. Cập nhật và đăng tải các bản án, quyết định của tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp được phép công khai, có hiệu lực thi hành mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là một bên có liên quan lên cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Tòa án nhân dân các cấp, Văn phòng UBND tỉnh;
- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

10.4. Tờ gấp, bản tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cung cấp thông tin mới về pháp lý phục vụ cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

10.5. Tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp vừa và nhỏ: Đối thoại, giải quyết vướng mắc pháp lý và các hoạt động tư vấn khác.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện


Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp xã; các Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ; nội dung được phân công trong Kế hoạch này và tình hình thực tiễn để ban hành kế hoạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình và tổ chức thực hiện đảm bảo thời gian, tiến độ, chất lượng.

2. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác (nếu có). Đối với các nhiệm vụ chưa được bố trí kinh phí giao Sở Tư pháp làm việc với Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh quyết định.

3. Trách nhiệm theo dõi, đôn đốc

Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2026, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đạt kết quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh PTV;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (thực hiện);
- UBND các xã, phường (thực hiện);
- Doanh nghiệp NN (để thực hiện);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Phùng Thành Vinh